TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 514/2025/HS-PT
Ngày 30 tháng 9 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Mạnh Cường
Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Khoa
Ông Phạm Văn Công

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Châu Loan - Thư ký Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Ông Lê Tấn C - Kiểm sát viên cao cấp.

Trong các ngày 29 và 30 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 146/2025/TLPT-HS ngày 13 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo Trần Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2025/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Trần Văn H, sinh năm 1984 tại tỉnh Nam Định (nay là tỉnh Ninh Bình); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường số B, ấp T, xã C, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã C, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; con ông Trần Văn H1 (sinh năm 1955) và bà Lâm Thị N (sinh năm 1956); hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Đỗ Thị Kim A (đã ly hôn năm 2023) và 02 người con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/9/2024 đến ngày 30/10/2024; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:* Ông Trần Đông H2, là Luật sư của Văn phòng Luật sư Nguyễn Thị Mỹ H3, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H; có mặt.

- *Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo:* Ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị Tuyết H4 là các Luật sư của Công ty L1, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H; vắng mặt.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng do không có kháng cáo, kháng nghị và không liên quan tới kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Minh Q1 và vợ là bà Phạm Thị Minh N1 là chủ sử dụng diện tích 2.556,7m^2 thuộc thửa đất số 1, tờ bản đồ số 79 tại Tổ H, Khu phố F, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngày 09/11/2023, tại Văn phòng C1, địa chỉ A T, phường T, thành phố T, ông Q1 và bà N1 ký hợp đồng ủy quyền cho chị Huỳnh Thị Trúc N2 (sinh năm 2003; cư trú tại Tổ F, Ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai) được thay mặt làm các thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho thửa đất này. Bị cáo Trần Văn H không quen biết ông Q1, bà N1 và cũng không có khả năng hay quen biết người nào có thể giải quyết cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho thửa đất trên cho ông Q1 bà N1, nhưng bị cáo H đã dùng thủ đoạn gian dối bịa đặt thông tin ông Q1 bà N1 đang nhờ H làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hứa trả công cho H 12% diện tích đất để kêu gọi các bà Trần Thị Hoa Cúc H5 và bà Tạ Thị L góp vốn làm hồ sơ, thủ tục pháp lý thửa đất để cùng hưởng lợi nhuận 12% diện tích đất. Tin tưởng là thật nên các bà H5, L đã nhiều lần chuyển khoản đến tài khoản số 8888888686 tại Ngân hàng M do H với tổng số tiền là 880.000.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt được tiền, bị cáo H trả nợ 30 triệu đồng cho ông Nguyễn Xuân B; trả tiền thuê nhà 33.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Ngọc Á; trả nợ 100 triệu đồng cho bà Trần Mai V; số tiền còn lại bị cáo H tiêu xài cá nhân hết. Sau khi vụ án bị khởi tố, vợ của bị cáo H là Đỗ Thị Kim A đã bồi thường toàn bộ 880.000.000 đồng cho bà Tạ Thị L, Trần Thị Hoa Cúc H5.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2025/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2025, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quyết định:

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 12 (mười hai) năm tù về T lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 06/9/2024 đến ngày 30/10/2024.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025, bị cáo Trần Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn H từ chối Luật sư Trần Đông H2 do Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh chỉ định bào chữa cho bị cáo, đồng thời giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Các Luật sư Nguyễn Văn Q, Nguyễn Thị Tuyết H4 đều vắng mặt.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật; những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ có cơ sở xác định: Bị cáo H không quen biết ông Q, bà N1 và cũng không có khả năng hay quen biết người nào có thể giải quyết cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho thửa đất trên cho ông Q, bà N1, nhưng bị cáo H đã dùng thủ đoạn gian dối bịa đặt thông tin ông Q, bà N1 đang nhờ H làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hứa trả công cho H 12% diện tích đất để kêu gọi các bà Trần Thị Hoa Cúc H5 và bà Tạ Thị L góp vốn làm hồ sơ, thủ tục pháp lý thửa đất để cùng hưởng lợi nhuận 12% diện tích đất. Tin tưởng là thật nên các bà H5, L đã nhiều lần chuyển khoản đến tài khoản số 8888888686 tại Ngân hàng M cho H với tổng số tiền là 880.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ vào những tình tiết giảm nhẹ, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở xem xét chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Trần Văn H trình bày: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và được Tòa án cấp sơ thẩm xét xử. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì lý do: Có thành tích xuất sắc trong công tác; đã tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả; ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đang nuôi hai con còn nhỏ theo quy định tại điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm án để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của Đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn H làm trong thời hạn luật định, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã được Cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn H từ chối Luật sư do Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh chỉ định; Luật sư Nguyễn Văn Q, Nguyễn Thị Tuyết H4 có đơn xin hoãn phiên tòa nhưng không có lý do chính đáng; bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt các Luật sư trong trường hợp Tòa án vẫn quyết định xét xử vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt Người bào chữa.

[4] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; kết quả được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[4.1] Do cần tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân, bị cáo Trần Văn H đã đưa ra thông tin gian dối đối với các bà Trần Thị Hoa Cúc H5, Tạ Thị L rằng đang cần tiền để lo chi phí làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho vợ chồng ông Q, bà N1; sau khi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ông Q và bà N1 sẽ trả công cho H theo tỷ lệ 12% diện tích đất được cấp. Tin tưởng lời bị cáo H nói là sự thật, bà H5 và bà L đã nhiều lần chuyển tiền vào tài khoản cá nhân của bị cáo H với tổng số tiền 880.000.000 đồng, số tiền này bị cáo H sử dụng vào trả nợ và tiêu xài cá nhân.

Với hành vi sử dụng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt số tiền 880.000.000 đồng của các bị hại Trần Thị Hoa Cúc H5, Tạ Thị L, bị cáo Trần Văn H đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4.2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, chỉ xin được áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt với lý do: Có thành tích xuất sắc trong công tác; đã tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả; ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đang nuôi hai con còn nhỏ theo quy định tại điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4.3] Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất an ninh trật tự địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt số tiền 880.000.000 đồng là thuộc trường hợp định khung hình phạt theo khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức án từ 12 năm đến 20 năm tù hoặc tù chung thân.

[4.4] Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ vào nhân nhân và các tình tiết giảm nhẹ, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 năm tù là ở mức khởi điểm của khung hình phạt, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo không xuất trình được thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên không có cơ sở xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, việc duy trì mức hình phạt trên là cần thiết để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Văn H phải chịu.

[7] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2025/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu không

có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2025/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Áp dụng: Điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Trần Văn H 12 năm tù về "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 06/9/2024 đến ngày 30/10/2024.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng.

- Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2025/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Vụ Pháp chế và Quản lý Khoa học;
- Viện CT và KSXXPT tại TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án Dân sự TP. Hồ Chí Minh;
- UBND xã Châu Pha, TP. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VP, NTCL.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Mạnh Cường